TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS - ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Sao Hôm

Bà Hứa Thị Hương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hằng Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:*** Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/ QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, tại xã K, huyện K, tỉnh H; nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình văn hóa(học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng C và con bà Nguyễn Thị C; có vợ: Đỗ Thị Kim A(đã ly hôn); Bị cáo có 2 con; con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Tại Bản án số 10/2011/HSST ngày 30/3/2011, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 20/6/2011, T thi hành xong phần thi hành án dân sự của Bản án.

Tại Bản án số 31/2011/HSST ngày 23/8/2011, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số 10/2011/HSST ngày 30/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, buộc T phải chấp hành hình

phạt chung của cả hai bản án là 29 tháng tù. Ngày 18/02/2013, T chấp hành xong hình phạt tù, ngày 10/10/2011, T thi hành xong phần thi hành án dân sự của Bản án.

Tại Bản án số 46/2014/HSST ngày 04/9/2014, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 26/02/2015, T chấp hành xong hình phạt tù, ngày 09/4/2015, T thi hành xong phần thi hành án dân sự của Bản án.

Tại Bản án số 31/2020/HS-ST ngày 19/5/2020, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/4/2021, T chấp hành xong hình phạt tù, ngày 09/9/2020, T thi hành xong phần thi hành án dân sự của Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 08/8/2023 đến ngày 11/8/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Những người làm chứng :*

1. Anh Hoàng Văn H. Vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/8/2023, Nguyễn Văn T(là người nghiện ma túy) đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 5 rồi đi xe ô tô khách đến khu vực phường Q, quận H, thành phố H. Tại đây, T mua của một người phụ nữ không rõ tên tuổi và địa chỉ 01 túi nilon, kích thước (1x1,5)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 700.000 đồng, mục đích để sử dụng và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Sau đó, T cất giấu túi ma tuý vừa mua được vào trong túi quần đang mặc rồi đi xe ô tô khách về nhà chị Nguyễn Thị N-sinh năm 1986 ở thôn P, xã K, huyện K, tỉnh H (T ở cùng với chị N). Lúc này, chị N không có nhà, T lấy 2/3 số ma túy đá vừa mua được cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 cóong thuỷ tinh và 01 bật lửa gas rồi sử dụng, số còn lại T cất giấu trong túi quần đang mặc.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2023, T nhận được cuộc gọi qua ứng dụng zalo của Hoàng Văn H - sinh năm 1998, trú tại thôn T, xã T, huyện K hỏi mua của T 400.000đồng ma túy đá. T đồng ý và bảo H chuyển tiền mua ma tuý vào số tài khoản 781586 của T mở tại Ngân hàng Á (ACB). H sử dụng ứng dụng internet banking trên điện thoại, chuyển số tiền 400.000đồng từ tài khoản 0989541363 của H mở tại Ngân hàng Quân đội (MB) vào tài khoản của T. Sau khi nhận được tiền, T lấy 01 khẩu trang màu trắng, xé một lỗ phía trong, cho túi ma tuý đá mà T chưa sử dụng hết vào bên trong rồi quấn khẩu trang lại. T đi bộ ra đường rẽ vào nhà nghỉ T ở thôn P và giấu chiếc khẩu trang chứa túi ma túy đá

nêu trên ở chân ghế đá, rồi gọi cho H qua ứng dụng zalo chỉ dẫn H đến chỗ lấy ma túy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H đến lấy ma túy rồi sử dụng tại khu vực cánh đồng thuộc thôn P. Khi H vừa sử dụng xong ma túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã Kim Xuyên phát hiện, thu giữ tại vị trí H ngồi gồm: 01 khẩu trang loại khẩu trang y tế, giữa khẩu trang được xé rách một đoạn khoảng 2cm; 01 vỏ túi nilon kích thước (1x1,5)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng bám dính; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý đá gồm: 01 chai nhựa, 01 đoạn ống nhựa, 01 cóong thuỷ tinh bên trong cóong có chất bám dính màu nâu, 01 bật lửa gas. H khai nguồn gốc ma túy H sử dụng là do H mua của Nguyễn Văn T.

Ngày 08/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T và khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn T ở thôn P, xã K, huyện K, thu giữ trên người T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi (T khai là điện thoại của T sử dụng liên lạc bán ma túy cho H). Thu giữ tại vị trí trên nắp bể nước ở sân được che đậy bằng một phao bơi màu xanh: 01 hộp sắt hình tròn, vỏ màu sơn vàng có in chữ nước ngoài bên trong hộp có 01 cân tiểu ly có vỏ bằng nhựa màu đen, phía dưới có chữ Digital Pocket Scale; 01 ống nhựa màu đỏ dài khoảng 12cm, đường kính 0,7cm, một đầu được cắt vát; 16 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm. Tuyền khai nhận do T nhặt được, cất giấu mục đích để chia nhỏ ma túy ra sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 10/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất màu nâu vàng bám dính bên trong coóng thuỷ tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, là ma tuý loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, là ma tuý loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại 01 coóng thuỷ tinh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số 385/KL-KTHS.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H ngày 08/8/2023 đều dương tính với ma tuý loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 cóong thủy tinh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 khẩu trang; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống nhựa; 01 bật lửa gas; 01 hộp sắt hình tròn; 01 cân tiểu ly; 01 ống nhựa màu đỏ; 16 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000đồng. Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, VKSND huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/8/2023, tại thôn P, xã K, huyện K, tỉnh H, Nguyễn Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Hoàng Văn H với giá 400.000đồng. Sau khi H mua được ma túy, H đến cánh đồng thuộc thôn P, xã K sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Kim

Thành phối hợp với Công an xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành phát hiện, thu giữ vật chứng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận nên vẫn cố ý mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác với mục đích kiếm lời.

Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo đã từng phạm tội, phải đi chấp hành án tại trại giam mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, bị cáo không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành đã thu giữ số tiền 400.000đồng là khoản tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHHS. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với 01 cóong thủy tinh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 khẩu trang; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống nhựa; 01 bật lửa gas; 01 hộp sắt hình tròn; 01 cân tiểu ly; 01 ống nhựa màu đỏ; 16 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x1.5)cm là vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của

Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H, Công an huyện Kim Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị N không biết việc Nguyễn Văn T cất giấu và sử dụng ma túy tại nhà mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn T, hiện chưa xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/8/2023.

2. Về hình hình phạt bổ sung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 cóong thủy tinh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 khẩu trang; 01 chai nhựa; 01 đoạn ống nhựa; 01 bật lửa gas; 01 hộp sắt hình tròn; 01 cân tiểu ly; 01 ống nhựa màu đỏ; 16 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x1.5)cm. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000đồng. Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành và Chi cục THADS huyện Kim thành ngày 27/10/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Kim Thành;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương